

Số: 439/KH-THTBA

Thạch Bàn, ngày 13 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 746/QĐ-TTG ngày 03/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ văn bản số 3522/SGDDĐT-CTTT-KHCN ngày 28/9/2023 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 8265/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND quận Long Biên về việc điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá mô hình trường học điện tử các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn quận Long Biên.

Thực hiện Kế hoạch số 371/KH-UBND ngày 13/9/2023 của UBND quận Long Biên về triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm thiết thực thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo quận Long Biên năm học 2023-2024;

Thực hiện kế hoạch số 20/KH-PGD&ĐT ngày 11/10/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2023-2024;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường.

Trường Tiểu học Thạch Bàn A xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2023-2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Xây dựng hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm tăng hiệu quả trong công tác quản lý, dạy và học của các nhà trường trên địa bàn Quận;

2. Thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông.

3. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng

đến năm 2030” theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025” theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục triển khai hệ thống thư viện số toàn ngành tại <https://thuvien.hanoi.edu.vn>; khai thác hiệu quả kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành và ngân hàng câu hỏi trực tuyến tại <https://study.hanoi.edu.vn>

5. Một số chỉ tiêu:

- Công tác UDCNTT; thực hiện “chuyển đổi số” trong điều hành, quản lý nhà trường đạt mức độ 2.

- Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, ứng dụng CNTT để tổ chức có hiệu quả hình thức dạy học trực tiếp, trực tuyến, học trên truyền hình; góp phần duy trì các hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá của năm học 2023- 2024.

- Thực hiện tốt các yêu cầu theo bộ tiêu chí đánh giá mô hình Trường học điện tử, tiếp tục xây dựng, vận hành cổng thông tin điện tử của trường và hướng dẫn CB, GV, NV, HS khai thác cổng thông tin điện tử nhà trường hiệu quả.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc việc sử dụng thư điện tử công vụ phục vụ cho việc quản lý nhân sự, hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn và giáo dục học sinh.

- Sử dụng tốt phần mềm quản lý: Kế toán, phổ cập GD, tuyển sinh, quản lý học sinh, quản lý tài chính, quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, quản lý thư viện, quản lý học liệu điện tử.

- Khai thác hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng e-learning của Ngành kết nối với Hệ tri thức Việt số hóa của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện tốt giải pháp thu học phí không dùng tiền mặt, thực hiện sổ điểm điện tử, học bạ điện tử tích hợp chữ ký số.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong công tác quản lý

- Triển khai ứng dụng CNTT đảm bảo đồng bộ, hiệu quả các giải pháp công nghệ vào tất cả các hoạt động của ngành GDĐT theo Quyết định số 2383/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt Đề án “*Ứng dụng CNTT trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành, hướng tới chuyển đổi số quận Long Biên giai đoạn 2022-2026*”

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có chữ ký số phục vụ việc tích hợp chữ ký số cá nhân với học bạ điện tử, sổ điểm điện tử nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý tại đơn vị, hướng tới mục tiêu giảm thiểu hồ sơ giấy;

- Triển khai công tác số hóa tài liệu như: các văn bản điều hành của nhà trường, quản lý chuyên môn, quản lý điểm, xây dựng kho tài nguyên học tập số, thư viện số, báo giảng điện tử giáo viên....

- Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến; khai thác có hiệu quả các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư;

- Tiếp tục khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu Ngành Giáo dục và đào tạo (tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn> và <http://csdl.hanoi.edu.vn>) bao gồm: quản lý tuyển sinh trực tuyến, quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, quản lý thông tin y tế, sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục. Khi có sự thay đổi về nhân sự cần cập nhật kịp thời, chính xác thông tin của cá nhân trên CSDL;

- Hướng dẫn, phổ biến cho CBQL, GV, HS khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Sở GDĐT tại các địa chỉ www.hanoi.edu.vn; thực hiện nghiêm túc việc đăng tin bài trên trang Website và cổng giao tiếp điện tử của trường theo qui định tại tiêu chí đánh giá mô hình trường học điện tử.

- Khai thác website của trường thường xuyên, hỗ trợ có hiệu quả cho công tác dạy học và quản lý nhà trường theo Thông tư 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT; các trường tích cực đăng tải thông tin (báo cáo, kế hoạch, hướng dẫn, thông báo....), thường xuyên cập nhật tin bài lên trang Web của trường để quảng bá, truyền thông các hoạt động giáo dục của nhà trường;

- Duy trì thực hiện một phần mô hình THĐT:

- + Duy trì, cập nhật dữ liệu cổng thông tin điện tử thường xuyên.
- + Quản lý, khai thác, sử dụng trang thiết bị CNTT tại các phòng học.
- + Hệ thống camera giám sát hoạt động hiệu quả, ổn định.
- + Cơ chế bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị CNTT.

- Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 về các lĩnh vực thủ tục hành chính; 100% các trường triển khai thu học phí qua phần mềm và không dùng tiền mặt phần đầu toàn ngành

- Rà soát các điều kiện về CSVC, có phương án cải tạo, đầu tư trang thiết bị cho phòng họp trực tuyến để phục vụ các nhiệm vụ hội họp theo yêu cầu.



- Trong công tác quản lý phần mềm cơ sở dữ liệu ngành nhà trường thực hiện xây dựng qui định về nhập dữ liệu đầu vào (như hồ sơ HS, GV, số liệu đầu năm, nhập điểm...); chế độ bảo mật những thông tin trong sổ điểm điện tử; phân công từng thành viên rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

2. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra đánh giá

- Tập huấn cho giáo viên môn tin học về khai thác và sử dụng các phần mềm dạy-học.

- Bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện số (*bao gồm phần mềm quản lý thư viện tích hợp kho học liệu số của đơn vị*), khuyến khích chia sẻ tài nguyên số;

- Vận dụng linh hoạt hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư 09/2021/TT-GDDT phù hợp điều kiện, nhu cầu của nhà trường.

- Thực hiện việc đồng bộ theo đúng chuẩn kết nối dữ liệu của ngành GDĐT với các cơ sở dữ liệu về giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện sổ điểm điện tử, học bạ điện tử tích hợp chữ ký số.

- Khuyến khích giáo viên đánh giá thường xuyên và định kỳ trên hệ thống Hà Nội Study tại <https://study.hanoi.edu.vn> và ứng dụng truyền thông của ngành theo Công văn số 4427/SGDDT-VP ngày 16/12/2020 về việc đơn đốc triển khai phần mềm truyền thông giáo dục hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành ngành Giáo dục và Đào tạo nhằm tăng cường sự tương tác giữa gia đình và nhà trường, hỗ trợ giáo viên giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức cho giáo viên xây dựng học liệu số, mỗi GV có ít nhất 2 sản phẩm/tháng, gồm: (*bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học*) và đăng tải trên kho học liệu của nhà trường đồng thời cuối mỗi học kỳ nộp về phòng GDĐT để dùng làm kho tư liệu dùng chung cho toàn Ngành.

3. Đảm bảo cơ sở hạ tầng, trang thiết bị CNTT

- Đầu tư hạ tầng, trang thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, dạy và học đảm bảo thiết thực, hiện quả:

+ Mỗi tổ bộ môn trong trường có 01 máy tính kết nối mạng Internet để giáo viên chuẩn bị bài giảng có ứng dụng CNTT.

+ Đầu tư, thay thế máy tính có cấu hình thấp hoặc hỏng tại các phòng học và phòng Tin học đảm bảo đủ số lượng máy cho học sinh học tập;

+ Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ, có hồ sơ, sổ sách theo dõi. Phân công rõ trách nhiệm của cán bộ, GV, NV trong việc khai thác sử dụng và bảo quản máy tính. Bố trí nguồn kinh phí để duy tu, duy trì trang thiết bị theo qui định;

+ Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn dữ liệu và các thông tin học sinh, giáo viên toàn trường; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh và sao lưu dữ liệu.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Thực hiện nối mạng Internet phục vụ dạy và học cho HS và GV

- Triển khai nối mạng Internet cho tất cả các máy, các bộ phận nhà trường: Ban giám hiệu, bộ phận văn phòng, phòng Tin học, phòng Đội, các phòng chức năng và 27 phòng học văn hóa.

- Triển khai nối mạng nội bộ cho công tác quản lý và văn phòng nhà trường.

2. Xây dựng Giáo án ứng dụng CNTT:

- 100% GV có giáo án điện tử, mỗi tháng gửi về kho học liệu tổ, bộ môn: ít nhất mỗi 2- 3 bài giảng điện tử có chất lượng.

- Mỗi GV xây dựng mới ít nhất 02 giáo án điện tử/ tháng, đăng tải trên kho học liệu trường.

- Các tiết thi GV giỏi, chuyên đề các cấp đều ứng dụng hiệu quả CNTT và sử dụng các đồ dùng dạy học khác.

- GV Tin học có một phần mềm phục vụ giảng dạy, học tập, giáo dục luật pháp đạo đức hoặc phục vụ quản lý.

- GV ứng dụng CNTT trong xây dựng lịch báo giảng, sổ SHCM.

3. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, yêu cầu đưa CNTT vào công tác quản lý:

- Đưa hệ thống hộp thư vào hoạt động nền nếp.

- Chuyển công văn hầu hết qua thư điện tử.

- Xử lý, giao nhiệm vụ từ CB, CV, GV, NV qua thư.

- Kiểm soát công việc qua hệ thống.

4. Công tác đào tạo bồi dưỡng CNTT cho CBQL, GV, NV

- Phấn đấu 100% CBQL và GV qua đào tạo, bồi dưỡng chương trình cơ bản và nâng cao ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giảng dạy.

5. Công thông tin điện tử:

- Khai thác, cập nhật đầy đủ dữ liệu lên cổng thông tin điện tử của nhà trường (<http://ththachbanalongbien.edu.vn>).

- Phân công bộ phận viết, duyệt, đưa tin bài hàng tháng.

6. Kho học liệu – thư viện điện tử:

- Xây dựng kho học liệu: 100% các tổ xây dựng kho học liệu điện tử (tư liệu, bài giảng E-Learning, phần mềm công cụ, thí nghiệm ảo, SKKN...) và gửi lên cổng thông tin điện tử. Nhà trường thành lập tổ công tác quản lý kho học liệu điện tử của trường, tổ, khai thác và hướng dẫn khai thác tư liệu trên mạng, xây dựng các phần mềm dạy học theo từng bộ môn đưa vào kho tư liệu.

- 100% bài thao giảng, thi dạy giỏi, dạy chuyên đề của giáo viên phải sử dụng phương tiện hỗ trợ dạy học, trong đó có ứng dụng CNTT;

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ

** Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện CNTT gồm các đ/c:*

- | | |
|-------------------------|---------------------------|
| - Nguyễn Thị Thúy Mai | - Hiệu trưởng: Trưởng ban |
| - Phan Thị Thanh Bình | - Hiệu phó: Phó ban |
| - Hà Thị Yến Hoa | - GV Tin học: Phó ban |
| - Phan Thu Huyền - | - NV Văn phòng: Ủy viên |
| - Hoàng Thị Nga | - Kế toán: Ủy viên |
| - Nguyễn Thị Huyền | - TTCM tổ BM: Ủy viên |
| - Lê Minh Nguyệt | - TTCM tổ 1: Ủy viên |
| - Nguyễn Thị Lụa | - TTCM tổ 2: Ủy viên |
| - Nguyễn Thị Cúc | - TTCM tổ 3: Ủy viên |
| - Nguyễn Thị Khánh Linh | - TTCM tổ: Ủy viên |
| - Trần Mai Diệu Anh | - TTCM tổ 5: Ủy viên |
| - Đinh Thị Thanh Huyền | - NV Thư viện |

**Phân công nhiệm vụ các thành viên :*

- Trưởng ban: Chịu trách nhiệm PT chung, quản lý phần thống kê báo cáo, chỉ đạo UDCNTT trong nhà trường.

- GV Tin học : Chịu trách nhiệm chính về CNTT. Triển khai các yêu cầu về CNTT tới GV và NV. XD và quản lý kho học liệu điện tử của trường, khai thác và hướng dẫn khai thác tư liệu trên mạng, xây dựng các phần mềm dạy học theo từng bộ môn đưa vào kho tư liệu nhà trường; tư vấn giáo án điện tử, bài giảng E-learning cho các tiết thi GVG cấp Quận, cổng TTĐT của nhà trường, ...

- Nhân viên văn phòng có trách nhiệm ứng dụng CNTT trong công tác văn

phòng và kế toán, phần mềm Emis, thông tin trực tuyến đến GV, HS, CMHS.

- GV, Nhân viên thư viện có nhiệm vụ phối hợp GVTH đưa học liệu vào kho tư liệu nhà trường.

- Các đ/c tổ trưởng CM có trách nhiệm triển khai các yêu cầu về ứng dụng CNTT trong giảng dạy tới GV trong tổ khối, viết bài về tổ mình phụ trách đăng trên cổng TTĐT của nhà trường.

***Công tác đào tạo bồi dưỡng:**

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, tập trung vào một số nội dung chính:

- Đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành, nâng cao nhận thức về cơ quan điện tử, chính quyền điện tử cho CBGVNV.

- Chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên tiếp tục khảo sát, phân loại phù hợp đối tượng đáp ứng KLN VTVL chuẩn nghề nghiệp chương trình GDPT 2018 kỹ năng xây dựng bài giảng Elearning, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác.

- Tham gia tập huấn CNTT theo chuyên đề do PGD tổ chức, vận dụng sáng tạo nội dung tập huấn vào công tác dạy học.

- Tổ chức quán triệt và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT.

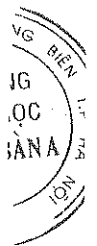
- Tổ chức có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, đổi mới nội dung chương trình bồi dưỡng theo hướng thiết thực, cập nhật, ưu tiên sử dụng phần mềm mã nguồn mở, khai thác thông tin trên Internet, giới thiệu những địa chỉ hay, có ích với giáo viên. - Đào tạo về CNTT để tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Phân công đồng chí Phó Hiệu trưởng và đồng chí GV Tin học đảm nhận vị trí việc làm CNTT, mỗi tổ nhóm chuyên môn có giáo viên cốt cán về ứng dụng CNTT trong - giảng dạy.

2. Ứng dụng CNTT

- Tổ chức hướng dẫn cụ thể cho giáo viên sử dụng các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư tại các phòng học vào quá trình dạy học nhằm kích thích sự sáng tạo, độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của học sinh.

- Tổ chức các chuyên đề cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học, trong đó có sử dụng phương tiện CNTT một cách hợp lý, nhằm nâng cao chất lượng bài giảng.



- Phát động giáo viên xây dựng bài giảng Elearning, tổ chức phân loại, tuyển chọn sản phẩm thiết bị dạy học số và gửi dự thi cấp QG.

- Thường xuyên tổ chức các chuyên đề cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học, trong đó có sử dụng phương tiện CNTT một cách hợp lý, nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống phần mềm trong các trường: CSDL, quản lý thư viện trường học, Quản lý HS trực tuyến, Kế toán, ...

- Xây dựng, nâng cấp hoàn thiện một số phần mềm Quản lý chuyên ngành.

- Tổ chức các hoạt động hướng dẫn và khuyến khích giáo viên soạn bài giảng điện tử e-learning.

- Xây dựng kho dữ liệu điện tử tại khối lớp, bộ môn trong trường.

3. Thực hiện đánh giá hiệu quả khai thác, sử dụng trang thiết bị CNTT

- Thực hiện đánh giá khai thác các thiết bị dạy học CNTT hàng tháng trong nội dung đánh giá tháng của từng GVNV.

- Thực hiện khai thác có hiệu quả trang thiết bị CNTT tại các phòng học, hệ thống camera và cổng TTĐT trường.

4. Công tác đầu tư

- Tiếp tục duy tu duy trì, đầu tư bổ sung máy tính phòng Tin học.

- Rà soát, sửa chữa các máy chiếu cũ, bóng mờ.

- Tiếp tục nâng cấp mạng Internet tạo điều kiện cho GV ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học về CNTT và triển khai tới CB, GV, NV toàn trường.

- Đưa việc học tập, ứng dụng CNTT của CB, GV, NV vào công tác đánh giá thi đua từng học kỳ và cả năm học.

- Tổ chức Ngày hội Công nghệ thông tin và STEM cấp trường năm học 2023-2024, chọn cử giáo viên, nhân viên tham dự Ngày hội CNTT và STEM cấp quận.

- Hàng tháng, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện mô hình THĐT, ứng dụng CNTT trong giảng dạy của giáo viên.

2. Các tổ chuyên môn

- Tham gia tập huấn đầy đủ các buổi bồi dưỡng CNTT.

- Xây dựng kế hoạch UDCNTT của tổ, đăng kí cụ thể chỉ tiêu, số lượng bài

giảng điện tử, bài giảng E-learning dự thi cấp trường, quận, thành phố.

- Đưa việc học tập, ứng dụng CNTT của GV là một tiêu chí đánh giá trong tổ.

- 100% GV trong tổ đăng lịch báo giảng, KHBD, Giáo án điện tử hàng tuần lên cổng thông tin điện tử. Đăng tải LBG, KHBD lên PM CSDL ngành.

- Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các phần mềm, khai thác, ứng dụng CNTT trong giảng dạy trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

3. Giáo viên tin học: chủ động hỗ trợ về kỹ thuật máy, tập huấn cho GV khi có phần mềm mới.

4. Các bộ phận khác: Thực hiện UDCNTT hàng ngày, thực hiện chế độ bảo dưỡng máy định kỳ, sử dụng bảo quản đúng cách đảm bảo độ bền của máy.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin của trường Tiểu học Thạch Bàn A năm học 2023-2024, đề nghị các bộ phận thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo kịp thời về Ban giám hiệu để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT Quận Long Biên – để báo cáo
- CBGVNV – để thực hiện
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thúy Mai

